

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THUẬN CHÂU  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 29/2021/HSST  
Ngày 26 - 01 -2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thanh Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lường Văn Linh.

2. Bà Trương Thị Thủy.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lò Mai Xiêng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Thuận Châu tham gia phiên tòa:**  
Ông Lò Văn Thức - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2021/TLST-HS ngày 08/01/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2021/QĐXXST-HS ngày 15/01/2021 đối với bị cáo:

Quàng Thị H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 08/10/2002 tại huyện T, tỉnh Sơn La; nơi ĐKNKTT: Bản P, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La; chỗ ở hiện nay: Bản N, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Quàng Văn Tg, sinh năm 1985 và bà Lò Thị T, sinh năm 1982; có chồng là Quàng Văn H, sinh năm 1993 và có 01 con, sinh năm 2020; Không tiền án, tiền sự; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/10/2020 đến ngày 22/10/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại, vắng mặt (có lý do).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 21/10/2020, Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản N, xã M, huyện T, phát hiện Quàng Thị H, sinh năm 2002, nơi ĐKNKTT: Bản P, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La

đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, đề cho Phá A S, sinh năm 1977, trú tại: bản N, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La; Lò Văn D, sinh năm 1987, trú tại: bản T, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La; Cà Văn T, sinh năm 1982, trú tại: bản L, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La tại nhà quán của Quàng Thị H.

Tang vật thu giữ gồm:

- Tiền NHNN Việt Nam: 5.020.000đ tạm giữ của Quàng Thị H;
- Tiền NHNN Việt Nam: 100.000đ tạm giữ của Cà Văn T;
- Một mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ghi các số lô tạm giữ của Phá A S;
- Một mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ghi các số lô tạm giữ của Lò Văn D;
- Một mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ghi các số lô tạm giữ của Cà Văn T;
- Một quyển vở nhãn hiệu Hải Tiên, tờ đầu quyển sổ có ghi các số lô số đề tạm giữ của Quàng Thị H;
- Một chiếc bút mực nước vỏ màu nâu nhãn hiệu BIOGEL, đã qua sử dụng cũ tạm giữ của Quàng Thị H.

Quá trình điều tra Quàng Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 21/10/2020, Quàng Thị H đang ghi số lô, số đề tại nhà quán của gia đình H tại bản N, xã M, huyện T, thì có Phá A S đến hỏi mua số lô, H đồng ý và bán cho S gồm: 68, 74 mỗi số ghi 20 điểm (1 điểm x 24.000đ) và các cặp lô xiên 3 gồm 64 – 74 – 16, 68 – 74 – 13 mỗi cặp 100.000đ, cặp lô xiên 74 – 53 – 41 là 200.000đ. Tổng số tiền H bán cho Phá A S là 1.360.000đ. Tiếp đó có Lò Văn D đến mua số lô, H đã bán cho D gồm: các số 86, 18, 99, 78, 07 mỗi số ghi 20 điểm; các số 68, 93, 64, 09 mỗi số ghi 10 điểm; các cặp lô xiên 3 gồm: 99 – 93 – 08, 86 – 18 – 64, 72 – 76 – 64, mỗi cặp lô 100.000đ. Tổng số tiền H bán cho Lò Văn D là 3.660.000đ. H nhận tiền của S, D và ghi các số lô vào cặp (một mảnh giấy trắng có dòng kẻ) đưa lại cho S, D. Sau đó có Cà Văn T đến hỏi mua số đề, H đồng ý bán cho T các số đề 35, 36 mỗi số 50.000đ. Khi T chuẩn bị đưa tiền cho H thì bị Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu phát hiện, tạm giữ tang vật, lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với H, S, D, T.

Quàng Thị H khai nhận việc ghi số lô, số đề tại nhà quán là do H làm chủ. Với hình thức chơi ghi lô: 01 điểm lô x 24.000đ, nếu hai số đó (hai số tự nhiên từ 00 - 99) trùng với 02 số hàng chục và hàng đơn vị của một trong các giải của kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày thì người chơi được H trả một số tiền (01 điểm là 80.000đ); đánh 10 điểm lô xiên 2 nếu trùng được H trả 100.000đ, đánh 10 điểm lô xiên 3 nếu trùng được H trả 400.00đ. Hình thức chơi ghi đề: Đánh 1.000đ số đề loại 02 số, nếu trùng với 02 số hàng chục và hàng đơn vị của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong

ngày thì người chơi được H trả 70.000đ. Nếu số của người chơi không trùng thì H được hưởng lợi số tiền của người chơi bỏ ra ghi số lô, số đề.

Ngày 22/10/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số tiền 5.120.000đ thu giữ của Quàng Thị H. Tại Kết luận giám định số 1627 ngày 03/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Số tiền VNĐ gửi giám định là tiền thật.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số 11/CT- VKS ngày 06 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố bị cáo Quàng Thị H về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Quàng Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Đánh bạc là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Quàng Thị H phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, n, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Quàng Thị H phạm tội: “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Quàng Thị H 06 - 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 5.120.000đ thu giữ của Quàng Thị H và Cà Văn T; Tịch thu tiêu hủy: Một mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ghi các số lô tạm giữ của Phá A S; Một mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ghi các số lô tạm giữ của Lò Văn D; Một mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ghi các số lô tạm giữ của Cà Văn T; Một quyển vở nhãn hiệu Hải Tiến, tờ đầu quyển sổ có ghi các số lô số đề tạm giữ của Quàng Thị H; Một chiếc bút mực nước vỏ màu nâu nhãn hiệu BIOGEL, đã qua sử dụng cũ tạm giữ của Quàng Thị H.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quàng Thị H.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ đối với bị cáo Quàng Thị H. Ngày 20 tháng 01 năm 2021, bị cáo Quàng Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt (lý do vắng mặt do bị cáo mới sinh con, con còn nhỏ, sức khỏe bị cáo không đảm bảo để tham gia phiên tòa. Bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát). Xét việc vắng mặt của bị cáo tại phiên tòa không trở ngại cho việc xét xử và có căn cứ. Do vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo, căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Ngày 21/10/2020 bị cáo Quàng Thị H đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, đề cho Phá A S, sinh năm 1977, trú tại: bản N, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La với số tiền 1.360.000đ; Lò Văn D, sinh năm 1987, trú tại: bản T, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La với số tiền 3.660.000đ; Cà Văn T, sinh năm 1982, trú tại: bản L, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La với số tiền 100.000đ thì bị phát hiện, bắt quả tang tại nhà quán của H tại bản N, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La. Tổng số tiền bị cáo Quàng Thị H bị thu giữ là 5.120.000đ.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 18 giờ 00 phút ngày 21/10/2020 tại xã M, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Kết luận giám định số 1627 ngày 03/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai của các đối tượng Phá A S, Lò Văn D, Cà Văn T, lời khai của người chứng kiến.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Quàng Thị H phạm tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, có khung hình phạt phạt tiền từ 20.000.000đ đến 100.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe đối với bị cáo, đảm bảo biện pháp giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

*Về nhân thân:* Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; là phụ nữ có thai; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với các đối tượng Phá A S, Lò Văn D, Cà Văn T có hành vi ghi số lô, số đề của Quảng Thị H vào ngày 21/10/2020, hành vi của các đối tượng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, do đó Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu ra quyết định xử phạt hành chính đối với Phá A S, Lò Văn D, Cà Văn T là có căn cứ pháp luật.

[7] Vật chứng vụ án:

Đối với số tiền 5.020.000đ thu giữ của Quảng Thị H và 100.000đ thu giữ của Cà Văn T là tài sản các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với một mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ghi các số lô tạm giữ của Phá A S; Một mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ghi các số lô tạm giữ của Lò Văn D; Một mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ghi các số lô tạm giữ của Cà Văn T; Một quyển vở nhãn hiệu Hải Tiến, tờ đầu quyển sổ có ghi các số lô số đề tạm giữ của Quảng Thị H; Một chiếc bút mực nước vỏ màu nâu nhãn hiệu BIOGEL, đã qua sử dụng cũ tạm giữ của Quảng Thị H là công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, n, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Quảng Thị H phạm tội: “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Quảng Thị H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/01/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Giao bị cáo Quàng Thị H cho UBND xã M, huyện T, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã M, huyện T, tỉnh Sơn La trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách án treo, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 5.120.000 đồng (năm triệu một trăm hai mươi nghìn đồng) được đựng trong một hòm tôn màu trắng kích thước 27cm x 20cm x 12cm và đóng nắp hòm bằng khóa sắt màu vàng nhãn hiệu Việt Nhật, được dán niêm phong bằng băng dính trong suốt. Trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và có hai hình dấu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu (giấy niêm phong không bị rách, biến dạng; không bị mất, biến dạng các thông tin ghi trên giấy niêm phong) đè lên phần mép mở hòm. Mặt trên hòm dán một tờ giấy trắng kích thước 17cm x 4cm ghi dòng chữ: “Vật chứng vụ án Quàng Thị H đánh bạc xảy ra ngày 21/10/2020”.

- Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì thư niêm phong mặt trước khi một mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ghi các số lô tạm giữ của Phá A S (theo S khai nhận là cấp ghi các số lô 21/10/2020); Một phong bì thư niêm phong mặt trước khi một mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ghi các số lô tạm giữ của Lò Văn D (theo D khai nhận là cấp ghi các số lô 21/10/2020); Một phong bì thư niêm phong mặt trước khi một mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh ghi các số đề tạm giữ của Cà Văn T (theo T khai nhận là cấp ghi các số đề 21/10/2020); Một phong bì thư niêm phong mặt trước ghi: một quyển vở nhãn hiệu Hải Tiến tờ đầu quyền sở có ghi các số lô, số đề tạm giữ của Quàng Thị H (theo H khai nhận là bảng ghi số lô, số đề ngày 21/10/2010); Một phong bì thư niêm phong mặt trước ghi: một chiếc bút mực nước vỏ màu nâu nhãn hiệu BIOGEL, đã qua sử dụng cũ tạm giữ của Quàng Thị H.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/12/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quảng Thị H.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Quảng Thị H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thanh Hà**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Thị Thủy**

**Lường Văn Linh**





***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thanh Hà**